

Bản án số: 112/2024/HSST
Ngày: 07 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Mai Lan.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cầm Văn Chinh, ông Lừ Văn Tuyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Thành Công - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Ngô Xuân Vĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 113/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Phàng A S1; tên gọi khác: không; sinh ngày 01/01/1987, sinh tại huyện CC, tỉnh YB. Nơi cư trú: Bản B, xã CK, huyện SM, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; Đảng phái, đoàn thể: không; con ông Phàng A C (đã chết) và bà Giàng Thị D (đã chết); bị cáo có vợ là Giàng Thị T, sinh năm 1989 và 04 con (con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2019); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 21/6/2016 bị Toà án nhân dân huyện SM áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 18 tháng, đến ngày 21/12/2017 đã chấp hành xong (đã được xóa tiền sự); bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 19/12/2023 cho đến nay, “có mặt”.

2. Quàng Văn HU; tên gọi khác: không; sinh ngày 02/4/2004 tại huyện SM, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản KT, xã CK, huyện SM, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; Đảng phái, đoàn thể: không; con ông Quàng Văn X, sinh năm 1984 và bà Tòng Thị LN, sinh năm 1987; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 19/12/2023 cho đến nay, “có mặt”.

3. Vì Văn HO; tên gọi khác không; sinh ngày 10/10/1994 tại huyện SM, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản KT, xã CK, huyện SM, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; Đảng phái, đoàn thể: không; con ông Vì Văn

Tn, sinh năm 1975 và con bà Quảng Thị Tt, sinh năm 1977; bị cáo có vợ là Lò Thị D, sinh năm 1992 và 02 con (con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2013); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 22/6/2017 bị Tòa án nhân dân huyện SM áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 18 tháng, đến ngày 22/12/2018 chấp hành xong (đã được xóa tiền sự); bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 19/12/2023 cho đến nay, “có mặt”.

- *Người bào chữa cho bị cáo Phàng A S1*: Luật sư Lương Thị Tn- Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La, “có mặt”.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Tòng Thị LN, sinh năm 1987. Địa chỉ: Bản KT, xã CK, huyện SM, tỉnh Sơn La, “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 02 giờ 40 phút ngày 19/12/2023, tổ công tác Công an huyện SM làm nhiệm vụ tại khu vực bản BL, xã CK, huyện SM phát hiện Vì Văn HO, sinh năm 1994 đang điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA Wave RSX biển kiểm soát: 26K4-0948 chở theo Quảng Văn HU, sinh năm 2004, cả hai cùng trú tại bản KT, xã CK, huyện SM có dấu hiệu liên quan đến tội phạm ma túy. Tổ công tác yêu cầu các đối tượng dừng xe, quá trình kiểm tra phát hiện tại lòng bàn tay trái của Vì Văn HO có 01 gói nilon màu hồng bên trong có 02 gói nilon màu đỏ, (01 gói chứa 03 viên nén hình tròn màu hồng và 01 gói chứa chất bột màu trắng). HO và HU khai nhận là hồng phiến và Heroine vừa mua của Phàng A S1, sinh năm 1987, trú tại bản B, xã CK, huyện SM nhằm mục đích sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Vì Văn HO và Quảng Văn HU, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Ngoài ra Cơ quan Công an còn tạm giữ của Vì Văn HO: 01 xe máy nhãn hiệu HONDA Wave RSX biển kiểm soát: 26K4-0948.

Hồi 14 giờ 10 phút ngày 19/12/2023, căn cứ lời khai của Vì Văn HO và Quảng Văn HU, tổ công tác Công an huyện SM đã đến kiểm tra nhà ở của Phàng A S1 (có địa chỉ như đã nêu trên). Quá trình kiểm tra, S1 tự giác giao nộp 01 chiếc tất vải màu đen bên trong có 02 túi nilon màu xanh đều chứa các viên nén hình tròn màu hồng và 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất cục bột màu trắng. S1 khai nhận là ma túy hồng phiến và Heroine cất giữ để sử dụng và bán kiếm lời. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phàng A S1 và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Ngoài ra Cơ quan Công an còn tạm giữ của Phàng A S1: 150.000 đồng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh.

Hồi 17 giờ 30 ngày 19/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện SM đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, tiến hành cân tịnh khối

lượng và trích mẫu giám định đối với vật chứng thu giữ của Vì Văn HO và Quàng Văn HU, kết quả:

- 03 viên nén hình tròn màu hồng có khối lượng 0,28 gam. Trích 01 viên khối lượng 0,09 gam làm mẫu gửi trưng cầu giám định chất ma túy, ký hiệu H1.

- Chất cục bột màu trắng thu giữ trong túi nilon màu đỏ có khối lượng 0,22 gam. Trích 0,08 gam làm mẫu gửi trưng cầu giám định chất ma túy, ký hiệu H2. Kết luận giám định số 102/KL-KTHS ngày 22/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận:

"Mẫu ký hiệu H1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,09 gam.

Mẫu ký hiệu H2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,08 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,28 gam, loại Methamphetamine và 0,22 gam, loại Heroine".

Hồi 14 giờ 30 ngày 20/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện SM đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, tiến hành cân tịnh khối lượng và trích mẫu giám định đối với vật chứng thu giữ của Phàng A S1, kết quả:

- 02 túi nilon màu xanh chứa tổng số 412 viên nén hình tròn màu hồng, khối lượng 43,36 gam. Trích mỗi túi 05 viên khối lượng 1,06 gam làm mẫu gửi trưng cầu giám định chất ma túy, ký hiệu S1, S2.

Chất cục bột màu trắng thu giữ trong túi nilon màu trắng có khối lượng 24,28 gam. Trích 0,31 gam làm mẫu gửi trưng cầu giám định chất ma túy, ký hiệu S3.

Kết luận giám định số 103/KL-KTHS ngày 22/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận:

"Các mẫu ký hiệu S1, S2 gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của các mẫu gửi giám định là: S1 = 0,53 gam, S2 = 0,53 gam.

Mẫu ký hiệu S3 gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,31 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 43,36 gam, loại Methamphetamine và 24,28 gam, loại Heroine".

Quá trình điều tra, các bị cáo Phàng A S1, Quàng Văn HU và Vì Văn HO khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 18/12/2023, Phàng A S1 đi bộ từ nhà tại bản B, xã CK, huyện SM ra quán tạp hóa cùng bản mua đồ dùng. Trên đường đi S1 gặp và hỏi mua được của một người đàn ông không quen biết 02 túi hồng phiến và 01 túi Heroine với tổng giá tiền 6.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, S1 nhặt một chiếc tất màu đen vứt bên đường gói chung toàn bộ 03 túi ma túy vào cát giấu trong túi quần trước bên trái đang mặc sau đó đi về nhà, số ma túy mua được S1 để sử dụng dần và nếu có ai hỏi mua thì bán kiếm lời.

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 18/12/2023, Quảng Văn HU điều khiển xe máy BKS 26K4-0948 đến nhà Vì Văn HO chơi. Tại đây, HU nói có 100.000 đồng và rủ HO góp tiền cùng đi mua ma túy về sử dụng. HO đồng ý và đưa cho HU 50.000 đồng, sau đó HO điều khiển xe máy BKS 26K4-0948 chở HU đi lên nhà Phàng A S1 để mua ma túy (HO và S1 có mối quan hệ quen biết từ trước). Tại nhà S1, HO hỏi mua được 100.000 đồng 04 viên hồng phiến và 50.000 đồng 01 gói Heroine. Sau khi mua được ma túy, HO điều khiển xe máy chở HU đi về nhà, trên đường đi HO dừng xe cùng HU vào bụi cây ven đường lấy 01 viên hồng phiến ra sử dụng bằng hình thức đốt hít. Số ma túy còn lại HO gói riêng mỗi loại vào 01 mảnh nilon màu đỏ cầm ở lòng bàn tay trái rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô chở HU về nhà ở bản Khoong Tở, xã CK. Khi đến địa phận bản BL, xã CK, huyện SM, Vì Văn HO và Quảng Văn HU bị tổ công tác Công an huyện SM phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Cùng ngày 19/12/2023, Phàng A S1 bị Công an huyện SM bắt quả tang vì hành vi có liên quan đến tội phạm ma túy, thu giữ vật chứng.

Nguồn gốc: 43,36 gam Methamphetamine và 24,28 gam Heroine thu giữ khi bắt quả tang Phàng A S1 và 0,28 gam Methamphetamine và 0,22 gam Heroine thu giữ của bị cáo HU và Hoả, S1 khai nhận số ma túy trên từ cùng một nguồn do bị cáo mua của một đối tượng nam giới không quen biết. Do vậy, ngoài lời khai của bị cáo, Cơ quan điều tra không có căn cứ mở rộng điều tra.

Ngoài lần bán ma túy nêu trên, bị cáo S1 khai nhận đã bán ma túy cho Vì Văn HO 02 (hai) lần trước. Bị cáo Vì Văn HO khai nhận mua ma túy 02 (hai) lần của S1 và đã sử dụng hết. Do không thu giữ được vật chứng là ma túy và công cụ các bị cáo dùng để mua bán và sử dụng ma túy nên không có căn cứ để buộc tội các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về những lần mua bán ma túy này.

Tại bản Cáo trạng số: 45/CT-VKS-P1 ngày 20/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Phàng A S1 về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Truy tố các bị cáo Quảng Văn HU, Vì Văn HO về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Các bị cáo Phàng A S1, Quảng Văn HU, Vì Văn HO nhất trí Bản cáo trạng, không khai báo gì thêm.

Kiểm sát viên giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phàng A S1 phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy;

Các bị cáo Quảng Văn HU và Vì Văn HO phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Phàng A S1 17 - 18 năm tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phàng A S1 được quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

2. Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s, điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Quảng Văn HU 16 – 22 tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Quảng Văn HU được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

3. Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s, điểm t khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Vì Văn HO 16 - 22 tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Vì Văn HO được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi trưng cầu giám định.

- Trả lại cho bị cáo Phàng A S1 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11 Pro do không sử dụng vào việc phạm tội.

- Tịch thu sung công quỹ số tiền là 150.000 đồng thu giữ của Phàng A S1 do bị cáo phạm tội mà có.

- Đối với 01 xe máy nhãn hiệu HONDA Wave RSX biển kiểm soát: 26K4-0948; xác định nguồn gốc của mẹ bị cáo Quảng Văn HU là bà Tòng Thị LN, xét thấy khi bị cáo sử dụng xe máy để phạm tội, bà LN không biết, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả cho bà.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

Luật sư Lương Thị Tn bào chữa cho bị cáo Phàng A S1:

Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan. Nhất trí với lời luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo đã tự giác giao nộp ma túy, như vậy rất thành khẩn; là dân tộc thiểu số; không có tiền án; sống ở vùng khó khăn, là hộ nghèo; đề nghị áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 16 – 17 năm tù.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Tòng Thị LN: Nhất trí với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo Phàng A S1 nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa và xin giảm nhẹ hình phạt thấp nhất. Không có ý kiến tranh luận bổ sung, lời nói sau

cùng đều xin giảm nhẹ hình phạt mức án thấp nhất trong khung hình phạt và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Bị cáo Quảng Văn HU và Vì Văn HO không có ý kiến tranh luận và đối đáp, nhất trí như lời luận tội. Lời nói sau cùng đề nghị xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt mức án thấp nhất trong khung hình phạt và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên trong quá trình điều tra; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Hồi 02 giờ 40 phút ngày 19/12/2023, Công an huyện SM làm nhiệm vụ tại khu vực bản BL, xã CK, huyện SM phát hiện Vì Văn HO đang điều khiển xe máy BKS 26K4-0948 chở theo Quảng Văn HU kiểm tra phát hiện tại lòng bàn tay trái của HO có 01 gói nilon màu hồng bên trong có 02 gói nilon màu đỏ HO và HU khai nhận là hồng phiến và Heroine vừa mua của Phàng A S1 nhằm mục đích sử dụng, thu giữ vật chứng là ma túy và tạm giữ của Vì Văn HO 01 xe máy nhãn hiệu HONDA Wave RSX BKS 26K4-0948.

Hồi 14 giờ 10 phút ngày 19/12/2023, căn cứ lời khai của Vì Văn HO và Quảng Văn HU, tổ công tác Công an huyện SM đã đến kiểm tra nhà ở của Phàng A S1 (có địa chỉ như đã nêu trên). Quá trình kiểm tra, S1 tự giác giao nộp 01 chiếc tất vải màu đen bên trong có 02 túi nilon màu xanh đều chứa các viên nén hình tròn màu hồng và 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất cục bột màu trắng. S1 khai nhận là ma túy hồng phiến và Heroine cất giữ để sử dụng và bán kiếm lời. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phàng A S1 và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Ngoài ra Cơ quan Công an còn tạm giữ của Phàng A S1: 150.000 đồng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với các bị cáo Vì Văn HO và Quảng Văn HU lập hồi 02 giờ 40 phút ngày 19/12/2023 tại bản BL, xã CK, huyện SM, tỉnh Sơn La. Vật chứng thu giữ: 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa có chứa 02 gói nilon màu đỏ, trong đó 1 gói có chứa 03 viên nén màu trắng

và 01 gói có chứa chất bột màu trắng, có tổng khối lượng 0,28 gam Methamphetamine 0,22 gam Heroine.

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo Phàng A S1 lập hồi 14 giờ 10 phút ngày 19/12/2023 tại bản B, xã CK, huyện SM, tỉnh Sơn La. Vật chứng thu giữ gồm: 02 túi nilon màu xanh và 01 gói nilon màu trắng, bên trong 02 túi nilon xanh đều chứa nhiều viên nén màu hồng, bên trong gói nilon màu trắng chứa chất bột màu, có tổng khối lượng 43,36 gam loại Methamphetamine và 24,28 gam loại Heroine.

- Biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, trích mẫu trưng cầu giám định; Kết luận giám định về chất ma túy đối với vật chứng thu giữ của các bị cáo.

- Kết luận giám định số: 102/KL-KTHS ngày 22/12/2023 của Phòng Kỹ thuật Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,28 gam loại Methamphetamine và 0,22 gam loại Heroine*” (số ma túy thu giữ của Quảng Văn HU và Vì Văn HO).

- Kết luận giám định số: 103/KL-KTHS ngày 22/12/2023 của Phòng Kỹ thuật Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 43,36 gam loại Methamphetamine và 24,28 gam loại Heroine*” (số ma túy thu giữ của Phàng A S1).

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến sự việc các bị cáo bị bắt giữ cùng vật chứng thu giữ.

Từ các căn cứ như đã nêu trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phàng A S1 phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy được quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Quảng Văn HU và Vì Văn HO phạm tội: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt:

Bị cáo Phàng A S1 bị thu giữ 43,36 gam Methamphetamine và 24,28 gam Heroine và mua bán cho bị cáo HO, HU 0,28 gam Methamphetamine và 0,22 gam Heroine tổng là 43,64 gam Methamphetamine và 24,50 gam Heroine. Tổng 2 ma túy phải chịu trách nhiệm là 68,14 gam;

Bị cáo Phàng A S1 phạm tội: Tội mua bán trái phép chất ma túy có tình tiết định khung hình phạt “Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này”, được quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự, có mức khung hình phạt tù từ 15 đến 20 năm.

Các bị cáo Quảng Văn HU và Vì Văn HO đã mua trái phép 0,28 gam Methamphetamine và 0,22 gam Heroine. Tổng 2 chất ma túy là 0,50 gam phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy có tình tiết định khung hình phạt “Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương

với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này” được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt tù từ 01 đến 05 năm.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ, trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Các bị cáo Phàng A S1, Quảng Văn HU, Vì Văn HO đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do hám lời nên các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy.

Nhân thân: Bị cáo S1 và Hoả đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (đã chấp hành xong và được xóa tiền sự). Bị cáo Quảng Văn HU phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra các bị cáo Quảng Văn HU, Vì Văn HO thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tích cực hợp tác với các cơ quan chức năng trong việc phát hiện tội phạm, giải quyết vụ án là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Phàng A S1 đã tự giác giao nộp ma túy; là dân tộc thiểu số; sống ở vùng khó khăn, là hộ nghèo; là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù, các bị cáo Phàng A S1, Quảng Văn HU, Vì Văn HO còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự và khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo không có thu nhập, không có tài sản, sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

[6] Đối với các đối tượng khác liên quan đến vụ án:

Đối với người đàn ông dân tộc Mông theo bị cáo Phàng A S1 khai là người đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 18/12/2023. Quá trình điều tra xác định do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ, số điện thoại của người đó. Ngoài lời khai của bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La không còn tài liệu chứng cứ khác để tiếp tục điều tra làm rõ người bán ma túy cho S1.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với số ma túy còn lại sau khi lấy mẫu trưng cầu giám định kèm vỏ gói niêm phong ban đầu: Xét thấy đây là loại hàng Nhà nước cấm lưu hành cần tuyên tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11 Pro, gắn kèm 01 sim điện thoại thu giữ của Phàng A S1. Xác định là tài sản bị cáo không sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên tuyên trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 26K4-0948 thu giữ khi bắt Vì Văn HO và Quàng Văn HU. Xác định chiếc xe máy trên đăng ký mang tên Cầm Văn Bh, sinh năm 1964 trú tại tổ 4, thị trấn SM, huyện SM, tỉnh Sơn La. Ông Bh đã bán chiếc xe cho quán mua bán xe cũ từ năm 2021 và bà Tòng Thị LN (mẹ đẻ bị cáo Quàng Văn HU) mua lại xe cũ để làm phương tiện đi lại. Việc bị cáo HU sử dụng chiếc xe máy trên vào việc thực hiện hành vi phạm tội bà LN không biết. Xét cần tuyên trả lại cho bà Lan chiếc xe trên.

Đối với số tiền 150.000 đồng thu giữ khi bắt Phàng A S1, xác định số tiền đó là do bị cáo bán ma túy mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Các bị cáo Phàng A S1, Quàng Văn HU, Vì Văn HO là người dân tộc thiểu số, sống ở bản có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, áp dụng điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Phàng A S1 phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Phàng A S1 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt, tạm giữ, tạm giam là ngày 19/12/2023.

2. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s, điểm t khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Quàng Văn HU phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Quàng Văn HU 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt, tạm giữ tạm giam là ngày 19/12/2023.

3. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s, điểm t khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Vì Văn HO phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Vì Văn HO 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt, tạm giữ tạm giam là ngày 19/12/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

4. Về vật chứng vụ án và tài sản liên quan: Căn cứ điểm b, điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm b, điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

4.1. Tịch thu tiêu hủy :

- 21,33 gam Methamphetamine đựng trong 01 túi nilon màu xanh; 20,97

gam Methamphetamine đựng trong 01 túi Nilon màu xanh; 23,97 gam Heroine đựng trong 01 túi nilon màu trắng; 01 chiếc tất màu đen; 01 mảnh Nilon màu trắng; 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở. Tất cả đều đựng trong 01 phong bì đã được niêm phong ghi: “Vật chứng lưu kho vụ Phàng A S1; sinh năm 1987”.

- 0,19 gam Methamphetamine đựng trong 01 túi nilon màu trắng; 0,14 gam Heroine đựng trong 01 túi nilon màu trắng; 01 mảnh nilon màu hồng; 02 mảnh nilon màu đỏ; 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở tất cả đều đựng trong 01 phong bì đã được niêm phong ghi: “Vật chứng lưu kho vụ Vì Văn HO; sinh năm 1994”.

4.2. Tịch thu, sung nộp ngân sách Nhà nước:

- Số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) đựng trong một chiếc phong bì còn nguyên niêm phong.

4.3. Trả lại cho bị cáo Phàng A S1:

- 01 điện thoại OPPO F11 Pro màu đen, gắn kèm 01 sim điện thoại đựng trong một chiếc phong bì còn nguyên niêm phong.

4.4. Trả lại người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Tòng Thị LN:

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda màu xanh đen, loại xe Wave RSX, màu xanh – đen, biển kiểm soát 26K4-0948, số khung: RLHHC12358Y359784, số máy: HC12E2089120, xe không có gương chiếu hậu, không có nắp hộp xích và không có chìa khoá xe, xe đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18/3/2024 giữa Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La và Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La).

5. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Phàng A S1, Vì Văn HO, Quàng Văn HU được miễn án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

6. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 07/5/2024)./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Phòng PC04-Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; Luật sư;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Mai Lan